Soạn Câu 1 trang 134 sgk Ngữ Văn 9 Tập 1

STT	Tên văn bản	Tác giả	Nội dung chính	Đặc sắc nghệ thuật
1	*Chuyện người con gái Nam Xương*	Nguyễn Dữ	Phẩm chất tốt đẹp và số phận oan trái người phụ nữ dưới chế độ phong kiến	Khắc hoạ tâm lí, tính cách nhân vật, nghệ thuật dựng truyện, chi tiết kì ảo
2	*Chuyện cũ trong phủ chúa Trịnh*	Phạm Đình Hổ	Cuộc sống xa hoa của vua chúa, quan lại thời Lê Trịnh	Nghệ thuật viết tuỳ bút chân thực, hấp dẫn
3	*Hoàng Lê nhất thống chí*	Ngô gia văn phái	Vẻ đẹp người anh hùng dân tộc Nguyễn Huệ với chiến công đại phá quân Thanh, kết cục thảm bại của bọn xâm lược và vua tôi Lê Chiêu Thống	Lối văn trần thuật đặc sắc kết hợp với miêu tả chân thực, sinh động
4	*Truyện Kiều*	Nguyễn Du	Cảm hứng nhân văn, nhân đạo: Trân trọng cái đẹp, đề cao khát vọng sống, hạnh phúc và ước mơ về công lí	Bút pháp ước lệ, nghệ thuật miêu tả nhân vật và thiên nhiên
5	*Truyện Lục Vân Tiên*	Nguyễn Đình Chiểu	Khát vọng cứu đời, giúp người, ca ngợi chính nghĩa	Ngôn ngữ mộc mạc, bình dị, lối kể chuyện tự nhiên, sinh động

Soạn Câu 2 trang 134 sách Ngữ Văn 9 Tập 1

Người phụ nữ qua Chuyện người con gái Nam Xương và Truyện Kiều:

Vẻ đẹp người phụ nữ:

- Nhan sắc tài năng: Chị em Thúy Kiều nghiêng nước nghiêng thành, Kiều thì thông minh thiên bẩm, giỏi về cầm kì thi họa. Vũ Nương tư dung tốt đẹp.

- Tâm hồn, tình cảm:

+ Hiếu thảo, thủy chung: Thúy Kiều luôn nhớ thương Kim Trọng, bán mình cứu cha và em. Vũ Nương thủy chung, luôn giữ khuôn phép, chăm sóc mẹ chồng.

+ Khát vọng tự do, chính nghĩa: Thúy Kiều báo ân, báo oán phân minh. Vũ Nương lấy cái chết bày tỏ trong sạch, nhờ Phan Lang nói với chồng lập đàn giải oan.

Bi kịch số phận:

- Chịu đau khổ, oan khuất: Vũ Nương bị nghi oan, không minh oan được, phải gieo mình xuống dòng Hoàng Giang. Kiều phải trải qua bao dâu bể cuộc đời.

- Tình yêu tan vỡ: Tình yêu Thúy Kiều với Kim Trọng tan vỡ.

- Nhân phẩm bị chà đạp: Vũ Nương bị chồng nghi oan.Thúy Kiều bị coi như một món hàng đem ra mua bán, bị giam hãm trong nỗi cô đơn tuyệt vọng.

Soạn Câu 3 trang 134 sgk Ngữ Văn lớp 9 Tập một

Bộ mặt xấu xa, thối nát của giai cấp thống trị, của xã hội phong kiến:

- Xa hoa, truỵ lạc, bóc lột dân chúng (Chuyện cũ trong phủ chúa Trịnh)

- Hèn nhát, xu nịnh ngoại bang (Hoàng Lê nhất thống chí).

- Giả dối, bất nhân, vì tiền mà táng tận lương tâm (Truyện Kiều).

Soạn Câu 4 sgk Ngữ Văn 9 trang 134 Tập 1

- Nguyễn Huệ:

Người anh hùng dân tộc yêu nước, quả cảm, có tài cầm quân, tầm nhìn xa trông rộng, nhân cách cao đẹp.

- Lục Vân Tiên:

+ Một trang anh hùng hảo hán có lí tưởng đạo đức cao đẹp.

+ Thể hiện quan điểm đạo đức Nho gia và quan niệm đạo đức của nhân dân.

Soạn Câu 5 trang 134 sách giáo khoa Ngữ Văn 9 Tập 1

Nguyễn Du và Truyện Kiều:

- Thời đại: Sống vào cuối thế kỉ XVIII là giai đoạn lịch sử đầy biến động: Chế độ phong kiến rối ren, khủng hoảng, phong trào nông dân nổi lên khắp nơi.

- Gia đình: Sinh ra trong gia đình đại quý tộc, nhiều đời làm quan và có truyền thống văn học.

- Cuộc đời: Sống phiêu bạt nhiều năm trên đất Bắc rồi trở về quê nội Hà Tĩnh, đi nhiều, tiếp xúc nhiều khiến ông có vốn sống phong phú. Từng làm quan dưới triều Nguyễn và đi sứ Trung Quốc.

Soạn Câu 6 trang 134 sgk Văn 9 Tập 1

Giá trị nhân đạo của Truyện Kiều:

- Đề cao con người: Ca ngợi vẻ đẹp nhan sắc và tài năng, vẻ đẹp tâm hồn của Kiều và Vân (Chị em Thúy Kiều)

- Thương cảm trước những đau khổ của con người: Kiều phải bán mình chuộc cha, sống cảnh cô đơn tuyệt vọng (Kiều ở lầu Ngưng Bích).

- Tố cáo xã hội phong kiến: Con người bị coi như món hàng, đồng tiền có một ma lực đáng sợ (Mã Giám Sinh mua Kiều).

- Đề cao khát vọng công lí, hạnh phúc: Thúy Kiều báo ân báo oán.

Soạn Câu 7 trang 134 sgk Tập 1 Văn lớp 9

Thành công nghệ thuật của Truyện Kiều:

- Nghệ thuật miêu tả thiên nhiên: Bằng những từ ngữ giàu tính tạo hình (Cảnh ngày xuân), thủ pháp tả cảnh ngụ tình đặc sắc (Kiều ở lầu Ngưng Bích).

- Nghệ thuật miêu tả nhân vật: Nhân vật có tính điển hình cao bằng nghệ thuật ước lệ (Chị em Thúy Kiều), miêu tả đời sống nội tâm ấn tượng